TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2025/QĐST- HNGĐ	*Vân Đồn, ngày 30 tháng 6 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2025/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn S; sinh năm 1985; địa chỉ: thôn 10, xã H, huyện V, tỉnh Q.

- Bị đơn: chị Hoàng Thị Y; sinh năm 1988; địa chỉ: thôn 10, xã H, huyện V, tỉnh Q.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn S và chị Hoàng Thị Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn S và chị Hoàng Thị Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Nguyễn Văn S là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Thành C - sinh ngày 15/01/2013 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Hoàng Thị Y không phải cấp dưỡng cho con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Văn S cùng các thành viên trong gia đình, không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Con chung Nguyễn Anh K – sinh ngày 14/4/2007 hiện đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất và tâm thần; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: anh Nguyễn Văn S và chị Hoàng Thị Y không có tài sản chung, không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Nguyễn Văn S tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Sửu đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004232 ngày 20/6/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Q. Trả lại cho anh Nguyễn Văn S 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Q;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hoàng